

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ  
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**  
(Cấp lần đầu: ngày 20 tháng 12 năm 2023)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ  
Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu  
tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án và hồ sơ Dự án khai thác, chế biến  
khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc Làng La  
Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH MTV  
Đồng Lợi KT;

Theo Báo cáo số 209/BC-SKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 và Công văn  
số 3782/SKHĐT-DN ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư<sup>(1)</sup>  
với nội dung như sau:

**1. Nhà đầu tư:** CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỒNG LỢI KT.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100927790 do Phòng Đăng  
ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 02  
tháng 03 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 14, đường Sur Vạn Hạnh, phường Duy Tân,  
thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum.

**2. Tên dự án đầu tư:** DỰ ÁN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN  
ĐÁ LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI ĐIỂM MỎ THUỘC  
LÀNG LA LUA, XÃ ĐĂK CHOONG, HUYỆN ĐĂK GLEI, TỈNH KON TUM.

<sup>(1)</sup> Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 15 tháng 12 năm 2023

**3. Mục tiêu dự án:** Khai thác, chế biến khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

**4. Quy mô dự án:**

- Trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phê duyệt cấp 121: 185.658 m<sup>3</sup>.

- Trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên (*cấp 121*) là 185.658 m<sup>3</sup>; tương đương 273.845,55 m<sup>3</sup> thể nguyên khai (*hệ số nở rời k=1,475*).

- Công suất thiết kế khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường ở thể tự nhiên là 12.377,2 m<sup>3</sup>/năm, tương đương 18.256,37 m<sup>3</sup> thể nguyên khai/năm (*hệ số nở rời k=1,475*).

- Sản phẩm cung cấp của dự án: Đá làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Nhà kiểm tra diện tích 09 m<sup>2</sup>, chiều cao 4,5 m; Trạm cân, camera giám sát diện tích 60 m<sup>2</sup>; Nhà điều hành diện tích 136 m<sup>2</sup>, chiều cao 6,4 m; Kho hóa chất diện tích 16 m<sup>2</sup>, chiều cao 4,25 m; Nhà vệ sinh diện tích 09 m<sup>2</sup>, chiều cao 3,8 m; Kho lưu trữ chất thải nguy hại diện tích 09 m<sup>2</sup>, chiều cao 4,5 m; Trạm nghiền sàng diện tích 51 m<sup>2</sup>; Trạm biến áp diện tích 25 m<sup>2</sup>; sân đường nội bộ 2.800 m<sup>2</sup>; cây xanh 764,3 m<sup>2</sup>.

- Diện tích mặt đất sử dụng: 21.210,3 m<sup>2</sup>. Trong đó:

+ Diện tích khai thác khoáng sản: 17.400 m<sup>2</sup>.

+ Diện tích sân công nghiệp và công trình phụ trợ: 3.810,3 m<sup>2</sup>.

**5. Tổng vốn đầu tư của dự án:** 5.500.000.000 VNĐ (*Năm tỷ, năm trăm triệu đồng*). Trong đó: Vốn góp của nhà đầu tư là 1.650.000.000 VNĐ (*Một tỷ, sáu trăm năm mươi triệu đồng*), chiếm 30% tổng vốn đầu tư; Vốn vay từ các tổ chức tín dụng là 3.850.000.000 VNĐ (*Ba tỷ, tám trăm năm mươi triệu đồng*), chiếm 70% tổng vốn đầu tư.

**6. Thời hạn hoạt động của dự án:** 16 năm 6 tháng.

**7. Địa điểm thực hiện dự án:** Làng La Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:**

a) Tiến độ góp vốn và huy động vốn: Năm 2023-2024.

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng: Đến cuối quý IV năm 2023.

- Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình: Từ đầu quý I năm 2024 đến cuối quý I năm 2024.

- Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào hoạt động: Từ đầu quý II năm 2024.

- Tiến độ cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ: Từ đầu quý II năm 2039 đến cuối quý I năm 2040.

## 9. Công nghệ sử dụng:

- Khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên.

- Máy móc, thiết bị sử dụng chính: Máy khoan; máy nén khí; máy xúc lật gầu thuận; Xe ô tô tự đổ; máy đào; trạm nghiền sàng; máy bơm nước; bộ đồ nghề; Hệ thống trạm cân và camera giám sát lắp đặt theo Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ và Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng:** Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

### 1. Nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, công thương, lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa nếu trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát hiện có các di sản văn hóa (*di vật, cổ vật*) theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu thực hiện việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải đáp ứng các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01:2019/BCT về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ; trước khi thực hiện nổ mìn, phải có văn bản thỏa thuận với tổ chức, cá nhân quản lý, sở hữu các công trình, tài sản nằm trong vùng nguy hiểm do nổ mìn gây ra.

- Lập phương án khai thác mỏ, dự án đầu tư xây dựng công trình để trình thẩm định theo quy định, làm cơ sở triển khai dự án đầu tư, khai thác vật liệu xây dựng theo quy định.

- Dự án kinh doanh ngành, nghề thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại mục 216, Phụ lục IV Luật Đầu tư. Do đó, Nhà đầu tư khi thực hiện dự án phải đáp ứng các điều kiện của ngành, nghề đầu tư kinh doanh này.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư và Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Sau ngày 31 tháng 12 năm 2030, Nhà đầu tư chỉ được phép tiếp tục triển khai dự án nếu phù hợp với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Sau khi dự án đi vào hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm rà soát, đánh giá về tình hình hoạt động, hiệu quả về kinh tế - xã hội của dự án,... tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý các nội dung có liên quan đến dự án theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty TNHH MTV Đồng Lợi KT có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH MTV Đồng Lợi KT một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như khoản 3 Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND huyện Đăk Glei;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**